

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG HÒA  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HSST

Ngày 23/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* ông Nông Thanh Điệp

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Giáp Văn Cương và bà Nông Thị Nhật Hằng.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* bà Mã Thư Viện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa:* bà Đàm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2021/HSST ngày 01/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/QĐXXST-HS ngày 10/9/2021 đối với các bị cáo:

**NGÔ VĂN T** - sinh năm 1987

Nơi đăng ký NKTT: Tổ dân phố P, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Ngô Văn C (sinh năm 1962); Con bà: Lô Thị M (sinh năm 1963); Vợ: đã ly hôn năm 2020; Con: Có 02 con, sinh năm 2010, 2012; Bị cáo là con cả trong gia đình có 03 anh, em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị Công an huyện Phục Hòa xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, đã nộp phạt (Quyết định số 24/QĐ-XPHC ngày 20/01/2020)

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/5/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**NGUYỄN TRƯỜNG S** - sinh năm 1979

Nơi đăng ký NKTT: xóm N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông: Nguyễn Xuân G (sinh năm 1957); Con bà: An Thị H (đã chết); Vợ: đã ly hôn năm 2020; Con: Có 02 con, sinh năm 2002, 2004; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 05 anh, chị em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/3/2021 bị khởi tố về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo quyết định số 64/QĐ-ANĐT ngày 12/3/2021 của cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, hiện nay đang chờ xét xử.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/5/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Hoàng Thị H

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

+ Hoàng Văn S1 - sinh năm 1966

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

+ Hoàng Văn T - sinh năm 1989

Địa chỉ: xóm T, xã C, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

+ Đàm Xuân T1 - sinh năm 1995

Địa chỉ: xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 15/5/2021 tổ tuần tra, kiểm soát Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Tà Lùng phối hợp với Công an thị trấn Tà Lùng và Công an huyện Quảng Hòa làm nhiệm vụ tại khu vực Tổ dân phố Hưng Long, thị trấn Tà Lùng đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Trường S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy vệ sinh màu trắng, bên trong có 02 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 11F9-2611 nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đen- đỏ- bạc đã qua sử dụng. S khai nhận số chất bột màu trắng đó là ma túy, vừa đi mua với một người đàn ông tên T (tên thường gọi là Chương) tại Tổ dân phố Phia Khoang, thị trấn Tà Lùng với giá 300.000,đ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, S điều khiển xe mô tô đi vào bãi đất trống phía sau cây xăng thuộc Tổ dân phố Hưng Long, thị trấn Tà Lùng để cùng một người tên Dũng (không biết họ và địa chỉ) sử dụng. Trong khi chờ Dũng, S tiếp tục lấy điện thoại di động ra gọi cho T để hỏi mua tiếp Heroine được T đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch ở đường gần Chi cục Hải quan cửa khẩu Tà Lùng nên S đi xuống chỗ hẹn để nhận ma túy. Trên đường đi đến chỗ hẹn thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Trường S, Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Tà Lùng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Ngô Văn T tại Tổ dân phố Phia Khoang, thị trấn Tà Lùng vào hồi 13 giờ 35 phút và hồi 14 giờ 20 phút ngày 15/5/2021. Kết quả thu giữ: 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột màu trắng (phát hiện cách T 01 mét); số tiền 1.340.000,đ (thu giữ tại túi quần đằng sau bên phải T đang mặc); 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER màu S xanh, đen biển kiểm soát 11B1-313.56, xe đã qua sử dụng.

Cùng ngày trước sự chứng kiến của Ngô Văn T và Nguyễn Trường S, Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Tà Lùng phối hợp với cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Trường S có khối lượng là: 0,158g (Không phải một năm tám gam); khối lượng vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Ngô Văn T có khối lượng là: 0,074g (Không phải không bảy tư gam) và gửi giám định.

Theo bản kết luận giám định số: 174/GDDMT ngày 26/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “02 mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine”.

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng 09 giờ ngày 15/5/2021, Ngô Văn T đang ở nhà tại Tổ dân phố Phia Khoang, thị trấn Tà Lùng, Quảng Hòa thì Nguyễn Trường S gọi điện thoại để hỏi mua ma túy với số tiền là 300.000,đ, T đồng ý và hẹn S ra cột đồng hồ thuộc Tổ dân phố Tân Thịnh, thị trấn Tà Lùng để giao dịch. Sau đó T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11B1-313.56 đi đến xóm trọ thuộc Tổ dân phố Tân Thịnh gặp và mua 01 gói ma túy với một người đàn ông không quen biết, khoảng 30 tuổi với giá 300.000,đ và hẹn trả tiền sau. Người đàn ông đó đồng ý và đưa cho T 01 gói ma túy được gói bằng giấy vệ sinh màu trắng. T cầm lấy rồi điều khiển xe mô tô đến chỗ hẹn với S thì thấy S đang ngồi trên xe mô tô đợi ở đó. T đưa gói ma túy cho S, S nhận lấy và nói “tý anh quay lại trả tiền”, T trả lời “nhanh lên nhé” rồi T quay lại xóm trọ chơi. Còn S cầm gói ma túy và điều khiển xe mô tô đi lên bãi đất trống đằng sau cây xăng thuộc Tổ dân phố Hưng Long, thị trấn Tà Lùng để cùng một người đàn ông tên Dũng (không biết họ, địa chỉ) sử dụng. Trong khi chờ Dũng, S tiếp tục gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy với số tiền 200.000,đ, T đồng ý và hẹn ra cột đồng hồ thuộc Tổ dân phố Tân Thịnh, thị trấn Tà Lùng để giao dịch. S điều khiển xe mô tô đến chỗ hẹn để gặp T lấy ma túy, khi đang trên đường đi đến chỗ hẹn thì bị lực lượng chức năng làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Còn T, sau khi nghe điện thoại của S, thì tiếp tục đến gặp người đàn ông để mua ma túy, rồi cầm gói ma túy ở tay phải và điều khiển xe máy đi ra đường đối diện sân Tennis thuộc Tổ dân phố Tân Thịnh rồi dừng xe ở đó để chờ S đến lấy ma túy thì T bị lực lượng chức năng khám xét người và phương tiện phát hiện, thu giữ 01 gói ma túy cùng nhiều đồ vật tài sản có liên quan khác.

Quá trình điều tra, Ngô Văn T khai nhận: Ngoài bán cho Nguyễn Trường S vào ngày 15/5/2021, thì trước đó T còn được bán trái phép chất ma túy nhiều lần, cho nhiều người nghiện khác nhau, mỗi lần từ 200.000,đ đến 500.000,đ. Từng lần cụ thể T không nhớ, chỉ nhớ những lần gần đây nhất. Hình thức giao dịch là những người nghiện gọi điện thoại hoặc đến gặp trực tiếp T để giao dịch đưa ma túy và nhận tiền. Số ma túy mà T có để bán cho những người nghiện là T đi mua với một người đàn ông tên Thắng và một người phụ nữ tự xưng tên là Hương tại khu vực đường Hưng Long, thị trấn Tà Lùng sau đó đem về bán cho những người nghiện để kiếm lời, cụ thể:

- Vào khoảng đầu tháng 01/2021 tại khu vực xóm trọ thuộc Tổ dân phố Tân Thịnh, thị trấn Tà Lùng Ngô Văn T bán cho Hoàng Văn S1 (trú tại Tổ dân phố Tân Thịnh, thị trấn Tà Lùng) 01 gói ma túy với giá 300.000,đ. Hình thức giao dịch là Sung gặp T hỏi mua ma túy và đưa tiền cho T. T cầm lấy tiền và đi đâu đó khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho S 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng. Sung nhận lấy và quay về sử dụng bằng hình thức chích.

- Vào khoảng cuối tháng 01/2021 cũng với hình thức giao dịch như trên, tại khu vực xóm trọ thuộc Tổ dân phố Tân Thịnh, thị trấn Tà Lùng, Ngô Văn T bán cho Hoàng Văn T1 (trú tại: Trường An, xã Cách Linh, huyện Quảng Hòa) 01 gói ma túy với giá 400.000,đ.

- Vào khoảng tháng 02/2021 tại khu vực đường đi lại thuộc Tổ dân phố Tân Thịnh, thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hòa, Ngô Văn T bán cho Đàm Xuân T2 (trú tại: xã Quốc Khánh, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn) 01 gói ma túy với giá 300.000,đ. Hình thức giao dịch là T2 đến gặp T hỏi mua ma túy và đưa tiền cho T. T cầm lấy tiền và đi 10 phút sau quay lại đưa cho T2 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng.

- Vào khoảng tháng 4/2021 (T không nhớ ngày cụ thể), Nguyễn Văn S gọi điện thoại cho T và hỏi “đang ở đâu, bố trí lấy một ít để chơi”, T trả lời “xuống bãi đất trống ở Tổ dân phố Phia Khoang” rồi tắt máy. Một lúc sau, S đi xe máy đến gặp và mua với T 01 gói ma túy được gói bằng giấy trắng với giá 200.000,đ. Mua được ma túy, S sử dụng luôn cho bản thân bằng hình thức hít. Lần gần đây nhất là vào hồi 09 giờ ngày 15/5/2021, Ngô Văn T bán cho Nguyễn Trường S 01 gói ma túy giá 300.000,đ thì bị cơ quan chức năng phát hiện.

Tổng cộng các lần bán trái phép chất ma túy cho người nghiện, Ngô Văn T thu lợi bất chính số tiền là 1.100.000,đ (Một triệu một trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định:

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME loại màn hình cảm ứng, màu đen đã qua sử dụng, là của S, ngày 15/5/2021 S liên lạc với T để mua ma túy.

- Xe mô tô biển kiểm soát 11F9-26xx, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu S cam đen, S mượn của chị Hoàng Thị H và ngày 15/5/2021, khi mượn xe, S không nói cho H biết là đem xe đi mua ma túy.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại màn hình cảm ứng, màu đen đã qua sử dụng và xe mô tô biển kiểm soát 11B1-313.56 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, là của T, ngày 15/5/2021 T dùng làm phương tiện để liên lạc và đưa ma túy cho S.

- Số tiền 1.340.000 đồng do T lao động làm thuê mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với Hoàng Văn S1, Hoàng Văn T1, Đàm Xuân T2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Quảng Hòa đã chuyển hồ sơ, tài liệu đề nghị công an và chính quyền địa phương quản lý, xử lý theo quy định.

Ngoài ra, do không xác định được các đối tượng (tên Thắng, Chương) đã bán ma túy cho Ngô Văn T vào ngày 15/5/2021, nên không đủ căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội bị cáo Ngô Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Nguyễn Trường S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Cáo trạng số 57/CT-VKSQH ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 07 đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Trường S từ 01 đến 02 tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

- Đối với bị cáo Ngô Văn T: Từ đầu tháng 01 đến ngày 15/5/2021 đã bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho nhiều người nghiện khác nhau, mỗi lần bán từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng, nhưng không nhớ thời gian cụ thể, chỉ nhớ những lần gần đây nhất, gồm:

+ Vào khoảng đầu tháng 01/2021 Ngô Văn T bán cho Hoàng Văn S 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 300.000,đ tại khu vực xóm trọ thuộc Tổ dân phố Tân Thịnh, thị trấn Tà Lùng.

+ Vào khoảng cuối tháng 01/2021 Ngô Văn T bán cho Hoàng Văn T1 01 gói ma túy với giá 400.000,đ tại khu vực xóm trọ thuộc Tổ dân phố Tân Thịnh, thị trấn Tà Lùng.

+ Vào khoảng tháng 02/2021 Ngô Văn T bán cho Đàm Xuân T2 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 300.000,đ tại khu vực đường đi lại thuộc Tổ dân phố Tân Thịnh, thị trấn Tà Lùng.

+ Vào khoảng tháng 4/2021 Ngô Văn T bán cho Nguyễn Trường S 01 gói ma túy được gói bằng giấy trắng với giá 200.000,đ. Lần gần đây nhất là vào hồi 09 giờ ngày 15/5/2021, Ngô Văn T bán cho Nguyễn Trường S 01 gói ma túy giá 300.000,đ thì bị cơ quan chức năng phát hiện, khám xét, thu giữ 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng: 0,074g (Không phải không bảy tư gam). Tổng cộng các lần bán trái phép chất ma túy, Ngô Văn T thu lợi bất chính 1.100.000,đ (Một triệu một trăm nghìn đồng).

Như vậy, hành vi của bị cáo Ngô Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

- Đối với Nguyễn Trường S: Vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 15/5/2021 bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng: 0,158g (Không phải một năm tám gam). Nguồn gốc gói ma túy được mua với Ngô Văn T giá 300.000,đ vào hồi 09 giờ cùng ngày nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Trường S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Do đó Cáo trạng số 57/CT-VKSQH ngày 31/8/2021 của VKSND huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Ngô Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, bị cáo đã mua ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bán ma túy cho nhiều người nghiện ma túy để kiếm lời quay vòng mua ma túy, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây mất trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của nhà nước về chất ma túy, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) vì bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập.

Đối với bị cáo Nguyễn Trường S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, bị cáo đã mua ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây mất trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của nhà nước về chất ma túy, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) vì bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập.

Vậy khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng, buộc các bị cáo phải chịu án phí là có căn cứ pháp luật.

Tại phiên tòa bà Hoàng Thị H đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11F9-26xx và không có ý kiến gì thêm.

[5] Phần tranh luận: Bị cáo Ngô Văn T và Nguyễn Trường S nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

[6] Phần nói lời sau cùng: Bị cáo Ngô Văn T và Nguyễn Trường S mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vỏ niêm phong và giấy gói vật chứng của Nguyễn Trường S” và 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vỏ niêm phong và giấy gói vật chứng của Ngô Văn T, phát hiện thu giữ ngày 15/5/2021”. Đây là vật chứng của vụ án, do đó sẽ bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME, loại màn hình cảm ứng, màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Trường S. Đây là công cụ được bị cáo dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, do đó sẽ bị tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu S cam đen biển kiểm soát 11F9-26xx, xe đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Trường S. Đây là phương tiện được Nguyễn Trường S đi mua ma túy, tuy nhiên chủ sở hữu chiếc xe là bà Hoàng Thị H, khi mượn xe S không nói cho bà H biết đi đâu, làm gì, cho nên cần trả lại chiếc xe biển kiểm soát 11F9-26xx cho bà Hoàng Thị H.

- Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại màn hình cảm ứng, màu đen, đã qua sử dụng và chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER màu S xanh, đen biển kiểm soát 11B1-313.56 số khung RLCUG1010JY001910, số máy G3D4E-766938, xe đã qua sử dụng đăng ký mang tên Ngô Văn T, thu giữ của Ngô Văn T. Đây là công cụ, phương tiện được bị cáo dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, do đó sẽ bị tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.340.000,đ (Một triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) thu giữ của Ngô Văn T, có nguồn gốc do lao động mà có, vì vậy sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 1.100.000,đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) do bị cáo Ngô Văn T bán ma túy cho Nguyễn Trường S, Hoàng Văn S1, Hoàng Văn T1, Đàm Xuân T2 mà có, sẽ bị truy thu để sung ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

*Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:*

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/5/2021.

*Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường S 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/5/2021.

**2. Về xử lý vật chứng:** *Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.*

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vỏ niêm phong và giấy gói vật chứng của Nguyễn Trường S” và 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vỏ niêm phong và giấy gói vật chứng của Ngô Văn T, phát hiện thu giữ ngày 15/5/2021”.

- Tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME, loại màn hình cảm ứng, màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Trường S; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại màn hình cảm ứng, màu đen, đã qua sử dụng của Ngô Văn T và chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER màu S xanh, đen biển kiểm soát 11B1-313.56 số khung RLCUG1010JY001910, số máy G3D4E-766938, xe đã qua sử dụng đăng ký mang tên Ngô Văn T.

- Truy thu để sung ngân sách nhà nước: số tiền 1.100.000,đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) của bị cáo Ngô Văn T do bán ma túy mà có.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Văn T: số tiền 1.340.000,đ (Một triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng), nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bà Hoàng Thị H: chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu S cam đen biển kiểm soát 11F9-26xx, xe đã qua sử dụng.



Xác nhận số vật chứng hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, sẽ được thi hành khi Bản án này có hiệu lực pháp luật.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Ngô Văn T và Nguyễn Trường S mỗi bị cáo phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THA DS huyện QH;
- Đoàn biên phòng CKQT Tà Lùng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nông Thanh Điệp**